

GIẢI PHÁP NÂNG CAO HIỆU QUẢ QUẢN TRỊ ĐỊA PHƯƠNG GẮN VỚI PHÂN CẤP, PHÂN QUYỀN Ở VIỆT NAM

★ TS LÊ QUANG HÒA

★ TS NGUYỄN VĂN SƠN

*Viện Chính trị và Quan hệ quốc tế,
Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh*

- **Tóm tắt:** Nâng cao hiệu quả quản trị địa phương đáp ứng yêu cầu của bối cảnh, tình hình mới là vấn đề cấp thiết ở Việt Nam hiện nay. Để nâng cao hiệu quả quản trị địa phương, nhất là trong bối cảnh thực hiện cuộc cách mạng về sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị, sáp nhập đơn vị hành chính, thực hiện mô hình chính quyền địa phương hai cấp, cần tiến hành đồng bộ các giải pháp vừa mang tính chuyên môn, nghiệp vụ, vừa mang tính chính trị. Bài viết phân tích hệ giải pháp về phân cấp, phân quyền gắn với nâng cao hiệu quả quản trị địa phương.
- **Từ khóa:** phân cấp, phân quyền; quản trị địa phương; sắp xếp tổ chức bộ máy.

1. Mở đầu

Trong bối cảnh Việt Nam đang tiến hành công cuộc đổi mới hệ thống chính trị mạnh mẽ và hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng, yêu cầu nâng cao hiệu quả quản trị địa phương trở thành một trong những nhiệm vụ trọng tâm nhằm bảo đảm sự phát triển bền vững của quốc gia. Quản trị địa phương không chỉ phản ánh năng lực điều hành, tổ chức thực hiện của chính quyền mà còn là thước đo quan trọng về mức độ dân chủ, hiệu lực và hiệu quả quản lý nhà nước. Đặc biệt, vấn đề phân cấp, phân quyền trong quản lý nhà nước ở Việt Nam đang đặt ra nhiều cơ hội cũng như thách thức, đòi hỏi phải có những giải pháp đồng bộ, khả thi để vừa phát huy tính chủ động, sáng tạo của

địa phương, vừa bảo đảm sự thống nhất, thông suốt trong hệ thống chính trị. Bài viết tập trung phân tích những giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả quản trị địa phương gắn với phân cấp, phân quyền, từ đó góp phần hoàn thiện thể chế và thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội trong giai đoạn hiện nay.

2. Nội dung

2.1. Khái niệm phân cấp, phân quyền và quản trị địa phương

Cho đến nay, cả ở phương diện lý luận và pháp lý, vẫn chưa có sự đồng thuận, phân định rõ ràng về hai khái niệm phân cấp và phân quyền. Hai thuật ngữ này thường đi liền với nhau, tuy nhiên đây lại là hai khái niệm độc lập và có nội hàm hoàn toàn khác nhau.

Phân cấp là khái niệm được dùng để nhấn mạnh sự phân định thẩm quyền, trách nhiệm giữa các cấp của chính quyền, hướng đến bảo đảm sự cân đối, phù hợp giữa chức năng, nhiệm vụ với năng lực và điều kiện thực tế của từng cấp nhằm phát huy hiệu lực và hiệu quả của hoạt động quản lý nhà nước

Phân quyền là khái niệm dùng để chỉ việc chuyển giao một phần quyền hạn, trách nhiệm, nhiệm vụ của cấp trên cho cấp dưới thực hiện. Phân quyền được xem là một nguyên tắc trong tổ chức và thực thi quyền lực chính trị, theo đó, quyền lực không được tập trung vào một cá nhân hoặc một cơ quan duy nhất mà được chia sẻ giữa các cơ quan, tổ chức hoặc cá nhân khác nhau. Mục đích của phân quyền là hướng đến sự cân bằng, kiểm chế, đối trọng và kiểm soát lẫn nhau.

Ở Việt Nam, trong Luật Tổ chức chính quyền địa phương và các văn bản pháp luật khác không có quy định về khái niệm phân cấp. Tuy nhiên, có thể hiểu thuật ngữ này như sau: Phân cấp là quá trình phân chia quyền hạn, trách nhiệm và nhiệm vụ giữa các cấp trong một tổ chức, hệ thống hoặc cơ quan, giúp quản lý và điều hành công việc một cách hiệu quả. Mục đích của phân cấp là tạo ra sự linh hoạt trong quản lý, giảm bớt khối lượng công việc cho các cấp cao, đồng thời tăng cường sự chủ động, trách nhiệm và hiệu quả của các cấp dưới.

Quản trị địa phương thường được dùng để chỉ sự mở rộng, phát triển hơn của *quản lý địa phương* theo hướng chính quyền địa phương

chủ động, kiến tạo và phục vụ, coi người dân và doanh nghiệp là khách hàng hơn là đối tượng để quản lý. Đặc trưng nổi bật nhất của quản trị địa phương là hướng đến xây dựng một chính quyền sát dân, gần dân, vì dân phục vụ; một chính quyền trách nhiệm, liêm chính, kiến tạo vì lợi ích chung, vì sự phát triển, phồn vinh và thịnh vượng của địa phương.

Quản trị địa phương có một số đặc điểm cơ bản, như: (1) Quản trị địa phương phải gắn với nội dung công việc cụ thể của địa phương và lợi ích thiết thực của người dân địa phương; (2) Đối tượng của quản trị địa phương chính là cộng đồng dân cư, cộng đồng doanh nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội nghề nghiệp,... trên địa bàn; (3) Đặc thù của quản trị địa phương là có tính tự chủ, tự quản nhất định về các phương diện ngân sách, bộ máy, cán bộ, công chức,... phù hợp với điều kiện của địa phương theo quy định của pháp luật; (4) Quản trị địa phương chịu sự kiểm soát của chính quyền trung ương.

2.2. Thực trạng phân cấp, phân quyền và năng lực quản trị của địa phương

Thời gian qua, để nhất quán và thể chế hóa chủ trương, đường lối của Đảng, Quốc hội đã ban hành nhiều văn bản quy phạm pháp luật nhằm luật hóa phân cấp, phân quyền. Chính phủ đã chỉ đạo và thực hiện nghiêm túc, quyết liệt việc phân định thẩm quyền, trách nhiệm trong các cơ quan hành chính nhà nước (cơ quan chính phủ; bộ; ngành) và tiến hành phân cấp, phân quyền mạnh mẽ giữa trung ương với các cấp chính quyền địa phương, hướng tới

Trong bối cảnh Việt Nam đang tiến hành công cuộc đổi mới hệ thống chính trị mạnh mẽ và hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng, yêu cầu nâng cao hiệu quả quản trị địa phương trở thành một trong những nhiệm vụ trọng tâm nhằm bảo đảm sự phát triển bền vững của quốc gia.

phát huy hết tiềm năng, lợi thế của địa phương, phát huy tính linh hoạt, sáng tạo và đặc biệt là tính tự chủ, tự quyết, tự chịu trách nhiệm của địa phương.

Phân cấp, phân quyền nhằm nâng cao hiệu quả quản trị địa phương được tiến hành đồng bộ, gắn với cuộc cách mạng về sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị hoạt động tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả và sáp nhập đơn vị hành chính cấp tỉnh, thực hiện mô hình chính quyền địa phương hai cấp ở Việt Nam. Nâng cao hiệu quả quản trị địa phương gắn với đẩy mạnh phân cấp, phân quyền, thích ứng linh hoạt với bối cảnh mới đã đạt những thành tựu nhất định, tuy nhiên vẫn còn những hạn chế, bất cập như sau:

Thứ nhất, biểu hiện rõ nhất trong phân cấp, phân quyền gắn với nâng cao hiệu quả quản trị địa phương ở Việt Nam thời gian qua là hiện tượng phân mảnh, thiếu đồng bộ, cát cứ và tự phát. Khi được phân cấp, phân quyền, nhiều địa phương đã dựa vào thẩm quyền tự quyết của mình để thực hiện các biện pháp quản lý nhà nước mang nặng tính áp đặt, cưỡng chế, thiên về dùng mệnh lệnh hành chính hơn là dùng các biện pháp tuyên truyền, giáo dục, thuyết phục, nêu gương. Trong khi đó, có địa phương lại sợ trách nhiệm dẫn đến trông chờ, ỷ lại, thụ động, thiếu quyết liệt, gây tắc nghẽn, trì trệ, ảnh hưởng đến hoạt động kinh tế, xã hội của địa phương nói riêng, của đất nước nói chung. Ví dụ, cùng trong một thành phố nhưng mỗi phường lại áp dụng thẩm quyền để triển khai các biện pháp phòng, chống dịch khác nhau. Tình trạng này

diễn ra khá phổ biến trên phạm vi cấp tỉnh dẫn tới sự thiếu thống nhất và ảnh hưởng tiêu cực đến sự liên thông, kết nối và phát triển kinh tế của cả nước⁽¹⁾.

Thứ hai, chủ thể nhận phân cấp, phân quyền là chính quyền địa phương các cấp còn bộc lộ nhiều hạn chế về năng lực quản lý, điều hành. Khi được phân cấp, được chuyển giao những thẩm quyền mới, nhiều chính quyền địa phương còn lúng túng trong ứng phó với những biến đổi của bối cảnh, tình hình mới. Chẳng hạn, trong triển khai công tác phòng, chống dịch bệnh, nhiều chính quyền địa phương đã

Phân cấp, phân quyền nhằm nâng cao hiệu quả quản trị địa phương được tiến hành đồng bộ, gắn với cuộc cách mạng về sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị hoạt động tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả và sáp nhập đơn vị hành chính cấp tỉnh, thực hiện mô hình chính quyền địa phương hai cấp ở Việt Nam.

thực hiện không đúng với chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ hoặc có địa phương rơi vào tình trạng tiến hành cách ly quá rộng, quá chặt, gây tắc nghẽn các hoạt động sản xuất, kinh doanh cũng như cuộc sống hằng ngày của người dân, hoặc có địa phương lại rơi vào

tình trạng buông lỏng quản lý dẫn đến dịch bệnh lây lan nhanh, khó kiểm soát... Thực tế hiện nay, các địa phương còn những lúng túng trong tổ chức thực hiện sáp nhập tỉnh, chấm dứt hoạt động cấp huyện và sáp nhập xã, phường để hình thành cấp xã mới.

Thứ ba, tổ chức và hoạt động của bộ máy chính quyền địa phương còn bộc lộ những hạn chế, yếu kém như thiếu linh hoạt, thiếu hiệu lực, hiệu quả, như Đại hội XIII của Đảng đã đánh giá: “tổ chức và hoạt động của chính quyền địa phương chưa đổi mới mạnh mẽ; chức năng, nhiệm vụ, phân cấp, phân quyền chưa thật rõ ràng, hiệu lực, hiệu quả hoạt động còn

hạn chế”⁽²⁾. Các cơ quan chuyên môn của chính quyền địa phương chưa thực sự phát huy được vai trò tham mưu, trợ giúp chính quyền địa phương quản trị hiệu quả các vấn đề mới phát sinh trong quản lý, điều hành, ban hành và tổ chức thực hiện chính sách. Lý do là “cơ quan chuyên môn cấp tỉnh, cấp huyện chưa được hoàn thiện theo hướng phát vai trò chủ động sáng tạo và phù hợp với đặc thù mà cơ bản được tổ chức đồng nhất như nhau, chưa thật sự phù hợp với tinh thần Kết luận số 64-KL/TW”⁽³⁾.

Thứ tư, nâng cao hiệu quả quản trị địa phương gắn với phân cấp, phân quyền có một phương diện đánh giá rất cụ thể, rõ ràng, đó là chất lượng đội ngũ cán bộ. Thực trạng thời gian qua cho thấy còn nhiều hạn chế về đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý và đội ngũ cán bộ, công chức của bộ máy chính quyền địa phương. Tình trạng mất cân đối, “chỗ thừa, chỗ thiếu”, “cơ cấu công chức chưa hợp lý, còn mất cân đối giữa người giữ chức danh lãnh đạo, quản lý với số công chức tham mưu”⁽⁴⁾; một bộ phận cán bộ, công chức chưa thực sự trách nhiệm, không năng động sáng tạo trong thích ứng với biến đổi của tình hình, vẫn có tư tưởng “làm cho có” hoặc “làm cho xong”, thụ động, thiếu tính chuyên nghiệp.

2.3. Giải pháp tăng cường phân cấp, phân quyền gắn với nâng cao năng lực quản trị địa phương ở Việt Nam hiện nay

Vấn đề nâng cao năng lực của chính quyền địa phương gắn với phân cấp, phân quyền không phải là vấn đề có thể giải quyết trong “ngày một, ngày hai”. Những hạn chế, yếu kém của chính quyền địa phương luôn đặt ra trước yêu cầu của bối cảnh tình hình mới, nhất là trước sự phát triển của khoa học công nghệ mới; quá trình dân chủ hóa v.v.. Vì vậy, việc

phân cấp, phân quyền, tinh gọn tổ chức bộ máy, nâng cao năng lực của chính quyền địa phương để phát triển và thích ứng an toàn, linh hoạt với những biến đổi bất thường của bối cảnh tình hình mới phải được thực hiện một cách bài bản, lâu dài, nhằm nâng cao tính hiệu lực, hiệu quả, có khả năng phản ứng nhanh với những diễn biến phức tạp, bất ngờ; sự phát triển mạnh mẽ của khoa học công nghệ và cuộc cách mạng về sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị. Để làm được việc đó, trong thời gian tới cần thực hiện một số giải pháp căn bản sau:

Một là, xác định rõ vị trí, vai trò, thẩm quyền, trách nhiệm của chính quyền địa phương từ đó đẩy mạnh phân cấp, phân quyền một cách khoa học, hiệu quả.

Ở Việt Nam, Hiến pháp năm 2013, Nghị quyết 194/2025/QH15 ngày 05-5-2025 của Quốc hội về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Hiến pháp năm 2013, Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2020 và năm 2025 (Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2025 được Quốc hội khóa XV kỳ họp thứ 9 thông qua ngày 16-6-2025) đã có những quy định tương đối cụ thể, chi tiết về thẩm quyền, vị trí, vai trò và trách nhiệm của chính quyền địa phương mà cụ thể là của hội đồng nhân dân, ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố và xã, phường, đặc khu. Tuy nhiên, do tính đặc thù của nhiều địa phương là khác nhau (đô thị, nông thôn, biên giới, hải đảo, miền núi, đồng bằng...) nên các quy định này không phổ quát hết được và phát huy được thế mạnh của mỗi địa phương. Vì vậy, việc thể chế hóa vị trí, vai trò, thẩm quyền, trách nhiệm của chính quyền địa phương phải gắn với đẩy mạnh phân cấp, phân quyền theo phương châm “địa phương quyết, địa phương làm, địa phương chịu trách nhiệm”; “cấp nào giải quyết hiệu quả

hơn thì giao nhiệm vụ, thẩm quyền cho cấp đó”. Quá trình hoàn thiện này đồng thời phải gắn với quá trình chuyển giao của chính quyền trung ương theo tinh thần Đại hội XIII đã xác định “Xây dựng bộ máy Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả”⁽⁵⁾, “củng cố, hoàn thiện hệ thống chính quyền địa phương; phân định rõ trách nhiệm, quyền hạn giữa Trung ương và địa phương”⁽⁶⁾, “đổi mới mạnh mẽ phân cấp, phân quyền, ủy quyền và nâng cao hiệu quả phối hợp trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành”⁽⁷⁾, “đẩy mạnh phân cấp, phân quyền bảo đảm quản lý thống nhất, phát huy tính chủ động, sáng tạo và trách nhiệm của các cấp, các ngành”⁽⁸⁾.

Hai là, xây dựng chính quyền số, thực hiện chuyển đổi số đối với toàn bộ hệ thống chính trị trong quản trị địa phương

Dưới tác động của cuộc Cách mạng Công nghiệp lần thứ tư, đặc biệt là sự phát triển của nhóm khoa học trên lĩnh vực kỹ thuật số, khái niệm chuyển đổi số được hình thành: “chuyển đổi số là quá trình thay đổi tổng thể và toàn diện của cá nhân, tổ chức về cách sống, cách làm việc và phương thức sản xuất dựa trên các công nghệ số. Chuyển đổi số ngày càng được phát triển và phổ biến rộng rãi, nó được ứng dụng vào rất nhiều lĩnh vực khác nhau trong đó có cả lĩnh vực quản lý nhà nước”⁽⁹⁾. Ứng dụng kỹ thuật số, xây dựng chính quyền số, thực hiện chuyển đổi số trong toàn hệ thống chính trị là một giải pháp hữu hiệu trong việc nâng cao hiệu quả quản trị địa phương thích ứng linh hoạt với những biến đổi của bối cảnh, tình hình mới. Đồng thời, quá trình này góp phần vào thực hiện thành công mục tiêu chuyển đổi số theo tinh thần Đại hội XIII đã xác định “thực hiện chuyển đổi số trong quản trị quốc gia, quản lý nhà nước, sản xuất, kinh doanh, tổ chức

xã hội và quản lý tài nguyên quốc gia”⁽¹⁰⁾, “thực hiện chuyển đổi số trong tất cả các doanh nghiệp và các cơ quan nhà nước...”⁽¹¹⁾. Theo đó, các cấp chính quyền địa phương cần triển khai thực hiện Nghị quyết 57-NQ/TW ngày 22-12-2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia, trong đó xây dựng các đề án, kế hoạch triển khai và thực hiện có hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp chuyển đổi số gắn với Chương trình Chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 749/QĐ-TTg, ngày 03-6-2020. Về lâu dài, các cấp chính quyền địa phương cần tiếp tục có những chiến lược, kế hoạch, giải pháp đột phá để xây dựng chính quyền điện tử, chính quyền số phục vụ người dân, doanh nghiệp một cách hiệu quả nhất.

Ba là, thực hiện tốt dân chủ ở cơ sở, đẩy mạnh cải cách hành chính nhằm nâng cao hiệu quả quản trị địa phương

Thực hiện tốt dân chủ ở cơ sở là yêu cầu căn bản cho việc nâng cao hiệu quả quản trị phương. Thực hiện dân chủ, tôn trọng và bảo đảm trên thực tế quyền dân chủ và làm chủ của nhân dân là vấn đề có ý nghĩa sống còn đối với Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam, mà trực tiếp là đóng vai trò quan trọng trong việc tăng cường uy tín, mở rộng vai trò, ảnh hưởng của các cấp chính quyền địa phương. Cải cách hành chính là một trong những giải pháp rất quan trọng để bảo đảm và phát huy dân chủ ở cơ sở. Việc cải cách không chỉ hướng tới giảm tải các thủ tục, đơn giản hóa các quy trình, mà còn tạo điều kiện thuận lợi để người dân tham gia vào các hoạt động của chính quyền cơ sở. Trong bối cảnh hiện nay, việc cải cách hành chính cần được thực

hiện một cách toàn diện, lấy sự hài lòng của người dân làm thước đo hiệu quả hoạt động của bộ máy nhà nước. Một trong những trọng tâm của cải cách hành chính là việc đơn giản hóa các thủ tục, loại bỏ những bước không cần thiết gây cản trở cho người dân và doanh nghiệp, như thủ tục phức tạp, thông tin không được quy định một cách rõ ràng. Việc tinh giản các quy trình hành chính không chỉ giúp người dân tiết kiệm thời gian và chi phí, mà còn giảm thiểu cơ hội phát sinh các hành vi tiêu cực, như tham nhũng vặt hoặc lợi dụng chức vụ. Để thực hiện điều này, cần rà soát toàn bộ hệ thống thủ tục hành chính hiện có, xây dựng danh mục thủ tục đơn giản hóa, đồng thời công khai các quy trình để người dân dễ dàng nắm bắt và thực hiện.

Một yếu tố không thể thiếu trong cải cách hành chính là tăng cường tính minh bạch và trách nhiệm giải trình của chính quyền cơ sở. Hiện nay, một số địa phương vẫn tồn tại tình trạng thông tin về quy hoạch, ngân sách hoặc các dự án đầu tư công không được công khai đầy đủ, dẫn đến sự nghi ngờ và mất lòng tin từ phía người dân. Chính quyền cơ sở cần xây dựng cơ chế công khai toàn diện, trong đó mọi thông tin quan trọng đều phải được thông báo rộng rãi thông qua các kênh chính thức như bảng tin công cộng, cổng thông tin điện tử, hoặc các cuộc họp dân cư. Người dân cần được biết rõ các khoản thu, chi ngân sách địa phương, cũng như được tham gia ý kiến vào quá trình lập kế hoạch và giám sát thực hiện các dự án.

Thực hiện tốt dân chủ ở cơ sở cùng với đẩy mạnh cải cách hành chính là một giải pháp rất quan trọng nhằm nâng cao hiệu quả quản trị địa phương thích ứng linh hoạt với những biến đổi của bối cảnh, tình hình mới. Làm tốt hai nội

dung này cũng đồng thời phản ánh đặc trưng căn bản nhất của quản trị địa phương theo hướng nhấn mạnh vào tính phục vụ, tính linh hoạt và hiệu lực, hiệu quả.

Bốn là, xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức của chính quyền địa phương đáp ứng yêu cầu, đòi hỏi của thời kỳ mới.

Nâng cao hiệu quả quản trị địa phương không chỉ dừng lại ở việc cải cách thể chế, quy trình, thủ tục hành chính, mà còn cần cải thiện chất lượng phục vụ của đội ngũ cán bộ, công chức. Đội ngũ này đóng vai trò quan trọng trong triển khai các chính sách và giải quyết công việc liên quan đến người dân. Tuy nhiên, ở một số nơi, vẫn còn tình trạng cán bộ cơ sở làm việc quan liêu, thiếu trách nhiệm gây bức xúc đối với người dân. Do đó, một trong những biện pháp cần làm là tổ chức các khóa đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng giao tiếp, xử lý tình huống cho cán bộ cơ sở. Đồng thời, áp dụng các biện pháp kiểm tra, đánh giá chất lượng phục vụ một cách nghiêm ngặt, kèm theo chế độ khen thưởng, xử phạt rõ ràng. Những cán bộ không đáp ứng được yêu cầu công việc hoặc vi phạm đạo đức công vụ cần được xử lý nghiêm minh để tạo niềm tin cho người dân.

Tăng cường năng lực quản trị địa phương cần gắn với đổi mới phong cách làm việc của chính quyền cơ sở. Một chính quyền thân thiện, gần dân sẽ tạo ra môi trường thuận lợi để người dân tự tin thực hiện quyền dân chủ của mình. Cần khuyến khích các cán bộ, lãnh đạo cơ sở thường xuyên tổ chức các buổi đối thoại trực tiếp với người dân để lắng nghe ý kiến, giải quyết những vấn đề bức xúc. Việc xây dựng cơ chế phản hồi nhanh chóng, hiệu quả qua các kênh trực tuyến hoặc hộp thư góp ý cũng là cách để nâng cao hiệu quả giải quyết công việc, giảm thời gian chờ đợi cho người dân.

Cuối cùng, trong chiến lược xây dựng và phát triển đội ngũ cán bộ, công chức, cần thiết phải tập trung nguồn lực ưu tiên cho cải cách chính sách tiền lương; nâng cao trách nhiệm, kỷ luật, kỷ cương hành chính và đạo đức công vụ. Tiền lương được cải cách cơ bản, bảo đảm được cuộc sống của cán bộ, công chức và gia đình ở mức trung bình trong xã hội. Sửa đổi, bổ sung các quy định về chế độ phụ cấp ngoài lương theo ngạch, bậc, theo cấp bậc chuyên môn, nghiệp vụ và điều kiện làm việc khó khăn, nguy hiểm, độc hại. Chính sách an sinh xã hội phải được chú trọng, giải quyết chế độ, bảo đảm đời sống, tạo cơ hội để đội ngũ công chức dôi dư có được công việc mới phù hợp, góp phần giữ vững sự ổn định xã hội.

Năm là, thúc đẩy sự tham gia của người dân vào các quyết định của chính quyền - tạo điều kiện cho người dân bàn và quyết định

Thúc đẩy sự tham gia của người dân vào việc bàn bạc, thảo luận trước khi chính quyền đưa ra các quyết định là một bước tiến quan trọng trong việc nâng cao hiệu quả quản trị địa phương gắn với thẩm quyền tự quyết, tự làm, tự chịu trách nhiệm. Quản trị địa phương hiện đại phải hướng đến phát huy quyền làm chủ của nhân dân, xây dựng các cơ chế và mô hình cụ thể để người dân tham gia nhiều hơn vào quá trình ra quyết định. Điều này không chỉ giúp các quyết định của chính quyền phản ánh đúng nhu cầu, nguyện vọng của người dân, mà còn củng cố lòng tin và tăng cường trách nhiệm cộng đồng trong thực hiện các mục tiêu phát triển.

Trước hết, việc tạo điều kiện để người dân đóng góp ý kiến vào các chủ trương, quyết định liên quan đến họ cần được coi là nhiệm vụ hàng đầu. Chính quyền địa phương cần tổ chức lấy

ý kiến công khai, để người dân có thể trực tiếp bày tỏ quan điểm, đề xuất những giải pháp cụ thể hoặc góp ý sửa đổi các chính sách. Những cuộc họp cần được tổ chức thường xuyên và công khai, bảo đảm mọi đối tượng đều có cơ hội tham gia, đặc biệt là các nhóm yếu thế như phụ nữ, người cao tuổi và thanh niên. Việc tạo không gian đối thoại công bằng sẽ khuyến khích người dân tự tin hơn trong việc tham gia đóng góp ý kiến.

Bên cạnh đó, cần xây dựng các cơ chế chính thức để người dân tham gia bàn bạc, có ý kiến vào quá trình lập kế hoạch, đặc biệt là trong các lĩnh vực ảnh hưởng trực tiếp đến đời sống hằng ngày như quy hoạch đô thị, sử dụng ngân sách và xây dựng hạ tầng. Một giải pháp hiệu quả là áp dụng mô hình ngân sách có sự tham gia của người dân. Theo mô hình này, người dân sẽ được trực tiếp tham gia vào các cuộc họp bàn bạc, quyết định cách phân bổ ngân sách cho các dự án tại địa phương. Mô hình này đã được áp dụng thành công tại nhiều quốc gia trên thế giới và là gợi ý quan trọng cho chính quyền địa phương ở Việt Nam trong việc tăng cường sự tham gia của người dân vào quá trình hoạch định chính sách.

Cùng với việc khuyến khích tham gia trực tiếp, cần thúc đẩy các hình thức tham gia gián tiếp thông qua đại diện. Các tổ chức Mặt trận Tổ quốc, Hội Nông dân, Hội Phụ nữ, Đoàn Thanh niên cần đóng vai trò đại diện cho tiếng nói của người dân trong quá trình đưa ra các quyết định của chính quyền địa phương. Các tổ chức này cần được tăng cường năng lực và quyền hạn để bảo đảm rằng ý kiến, nguyện vọng của người dân được phản ánh đầy đủ trong các dự thảo quyết định của chính quyền.

Một yếu tố quan trọng khác là sử dụng công nghệ thông tin để tạo điều kiện cho người dân tham gia vào các quyết định của chính quyền.

Trong bối cảnh chuyển đổi số, việc triển khai các nền tảng trực tuyến là cách hiệu quả để thu thập ý kiến từ người dân một cách nhanh chóng. Các công thông tin điện tử hoặc ứng dụng di động cần được sử dụng để người dân gửi ý kiến, đề xuất hoặc phản hồi về các dự thảo quyết định, chương trình, dự án của chính quyền địa phương.

Việc khuyến khích sự tham gia của người dân không chỉ dừng lại ở việc đóng góp ý kiến, mà còn cần bảo đảm rằng ý kiến của họ được xem xét nghiêm túc. Chính quyền địa phương cần công khai cách thức xử lý các ý kiến, đề xuất của người dân, từ việc ghi nhận đến đưa vào thực tiễn. Khi người dân thấy tiếng nói của họ có giá trị, sẽ có động lực tham gia nhiều hơn, đồng thời củng cố niềm tin vào chính quyền. Việc công bố các báo cáo về quá trình xử lý ý kiến cũng là cách thức tăng cường tính minh bạch và trách nhiệm giải trình.

Chú trọng đào tạo và nâng cao nhận thức cho người dân về quyền và trách nhiệm trong tham gia bàn bạc và đưa ra các quyết định của chính quyền và của cộng đồng. Thực tiễn cho thấy, ở một số địa phương, nhiều người dân chưa nhận thức đầy đủ về vai trò của mình trong các hoạt động dân chủ, dẫn đến sự thụ động hoặc e ngại khi bày tỏ ý kiến. Chính quyền địa phương có thể tổ chức các chương trình tập huấn, hội thảo để hướng dẫn người dân cách tham gia đóng góp ý kiến, cách phân tích và phản biện các chủ trương, chương trình hoạt động của chính quyền. Đồng thời, các phương tiện truyền thông địa phương cần đẩy mạnh tuyên truyền về tầm quan trọng của sự tham gia cộng đồng trong phát triển kinh tế - xã hội.

3. Kết luận

Phân cấp, phân quyền gắn với nâng cao hiệu quả quản trị địa phương thích ứng với biến đổi

của bối cảnh, tình hình mới là yêu cầu mang tính khách quan và thực sự cấp thiết ở Việt Nam hiện nay, nhất là trong bối cảnh mới của cuộc cách mạng sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị và sáp nhập đơn vị hành chính, thực hiện mô hình chính quyền địa phương hai cấp. Để phân cấp, phân quyền và nâng cao năng lực quản trị địa phương cần thực hiện đồng bộ, hiệu quả hệ giải pháp như đã đề cập, cùng với ý chí, quyết tâm chính trị mạnh mẽ của lãnh đạo, người đứng đầu, giới chức và cả sự đồng thuận, tham gia tích cực từ phía người dân □

Ngày nhận: 23-9-2025; Ngày bình duyệt: 20-11-2025; Ngày duyệt đăng: 27-11-2025.

Email tác giả: hoa2677@gmail.com

(1) Lê Văn Chiến - Lê Quang Hòa: “Phân cấp, phân quyền với nâng cao hiệu quả quản trị địa phương để thực hiện phục hồi và phát triển kinh tế trong điều kiện thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch bệnh Covid-19”, <https://tapchicongsan.org.vn>, 2022.

(2), (5), (6), (7), (8), (10), (11): ĐCSVN: Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, t.I, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2021, tr.90, 220, 225, 225, 220, 227, 235.

(3) Chính phủ: Báo cáo số 128/BC-CP ngày 19-4-2021 tổng kết Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011 - 2020 và định hướng giai đoạn 2021 - 2030.

(4) Chính phủ: Báo cáo số 392/BC-CP ngày 22-9-2017 việc thực hiện chính sách, pháp luật về cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước.

(9) Lê Quang Hòa - Lê Thạc Diên: “Chuyển đổi số và thách thức đối với thực thi quyền lực nhà nước”, <https://tcnn.vn>, ngày 24-8-2023.